

Bản án số: **83/2024/HS-ST**

Ngày: 04/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Phùng
Bà Nguyễn Thị Cờ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận
Đông Đa, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2024/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn T** (tên gọi khác: Tíu), sinh năm 1988; giới tính: Nam; đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số A ngõ B, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức H và bà Vũ Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 241/2014/HSST ngày 23/6/2014 Tòa án nhân dân quận Đông Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 38 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự 1999 (đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số **82** do Công an quận Đông Đa lập ngày **20/01/2024**. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2024, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

***Bị hại:** **Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 2004**

Đăng ký thường trú: Tổ Q, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Số B phố H, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Tuấn T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác qua hình thức giao dịch mua bán xe máy. T chụp ảnh chiếc xe máy Honda Vision màu xanh biển kiểm soát 29E2- 761.72 của anh trai mình là Nguyễn Anh T (sinh năm 1986; trú tại số E ngõ T, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội) rồi sau đó T đăng tải bài viết từ Facebook cá nhân của mình tên “T Nguyễn” với nội dung muốn bán chiếc xe với giá 13.000.000 đồng. Ngày 15/12/2023 T nhận được tin nhắn hỏi mua xe qua facebook từ anh Nguyễn Minh H. T đưa ra thông tin chiếc xe Honda Vision biển kiểm soát 29E2- 761.72 là của T, giấy tờ chiếc xe hiện đang cầm cố tại cơ sở F88. Qua trao đổi, anh H thỏa thuận mua chiếc xe với giá 11.500.000 đồng. Khoảng 12 giờ ngày 15/12/2023, anh H đến nhà T ở địa chỉ số A ngõ B, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội để xem xe. T nói với anh H chiếc xe là của T nhưng T không phải là người đứng tên đăng ký. Để tạo sự tin tưởng cho anh Hiếu, T đưa ra căn cước công dân của mình cho anh H xem. Sau khi xem chiếc xe, anh H đồng ý mua. Do chưa có đủ tiền trả cho T nên anh H đã chuyển đặt cọc số tiền 1.000.000 đồng cho T vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0021000438169 tên Nguyễn Tuấn T. Anh H hẹn chiều cùng ngày sẽ quay lại lấy xe và chuyển khoản trả nốt số tiền còn lại. T đưa ra lý do cần tiền để đầu giờ chiều đưa bạn gái đi khám nên đề nghị anh Hiếu chuyển sớm luôn tiền cho T. Khoảng 14h30 phút cùng ngày, anh Hiếu chuyển khoản số tiền 10.500.000 đồng còn lại cho T vào tài khoản cá nhân nêu trên của T. Để trốn tránh việc giao xe cho anh Hiếu, T đưa ra lý do không muốn bố T biết việc T bán xe nên bảo anh Hiếu ra quán nước ở ngõ B đợi, bạn của T sẽ lựa lúc thích hợp mang xe ra giao cho anh H. Anh Hiếu tin lời T nói nên đi ra quán nước chờ nhận xe, tuy nhiên ngay sau đó T đã bỏ đi và tiêu xài hết số tiền đã chiếm đoạt được của anh H. Anh H đợi lâu không thấy ai mang xe ra giao cho mình nên gọi cho T hỏi nhưng T không nghe máy. Anh Hiếu nhận thấy T có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên đã trình báo sự việc với công an phường Quốc Tử Giám.

Ngày 02/01/2024 tại công an phường Quốc Tử Giám, Nguyễn Tuấn T đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, gia đình T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 11.500.000 đồng cho anh Hiếu. Anh Hiếu không có yêu cầu gì khác về dân sự và có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho T.

Cáo trạng số 55/CT-VKSĐD ngày 12/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Tuấn T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên, sau khi phân tích hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt *bị cáo Nguyễn Tuấn T mức án tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù*, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Tuấn T đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 15/12/2023 Nguyễn Tuấn T đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt số tiền 11.500.000 đồng của anh Nguyễn Minh H bằng hình thức rao bán chiếc xe máy Honda Vision màu xanh biển kiểm soát 29E2 – 761.72 của anh trai là Nguyễn Anh T trên Facebook cá nhân của T. Để tạo sự tin tưởng, T đã hẹn anh H đến nhà tại số A ngõ B, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa cho xem xe và xem căn cước công dân của T. T đã đề nghị anh H chuyển trước tiền mua xe 11.500.000 đồng vào tài khoản của H và hẹn chiều cùng ngày sẽ giao xe. Sau

đó T đã chiếm đoạt số tiền 11.500.000 đồng của anh H chuyển vào tài khoản của T rồi cắt liên lạc với anh H.

Bằng hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo dùng thủ đoạn, lợi dụng lòng tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo giáo dục bị cáo đồng thời giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo đầu thú và tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường, không yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tuấn T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **03/01/2024**, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được gia đình bị cáo bồi thường, không yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ Bản án.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)**